

Bản án số: 138/2019/HS-ST
Ngày 30-12-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trương Văn Kiệt**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Dương Tấn Đầu**

Ông Trịnh Phước Đức

- Thư ký phiên tòa: **Ông Phạm Ngọc Chí** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trúng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 129/2019/HSST ngày 10 tháng 12 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2019/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

- Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1961, tên gọi khác: không. Tại: Phú Quốc, Kiên Giang; Nơi cư trú: Tổ 4, ấp SM, xã DT, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: như trên; Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ văn hóa: 5/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1915 (đã chết) và bà Lý Thị C, sinh năm 1922 (đã chết); Chị, em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1953, nhỏ nhất sinh năm 1963; Vợ Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1983; Con có 02 người lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: **Luật sư Nguyễn Phạm Minh V** - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang.

- Người bị hại:

1- Anh **Nguyễn Khải H**, sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp SM, xã DT, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

2- Bà **Lý Ái Đ**, sinh năm 1952 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp SM, xã DT, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho anh Hoàn và bà Đoa: **Luật sư Phạm Minh T**- thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Người làm chứng:

1- Anh **Nguyễn Trung Th**, sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã Mỹ Hiệp S, huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang.

2- Chị **Nguyễn Thị Ngọc T**, sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp SM, xã DT, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

3- Chị **Nguyễn Thị Bích T**, sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp SM, xã DT, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

4- Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu Phố 8, thị trấn AT, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

5- Anh **Nguy Cầm L**, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Khánh An, xã KH, huyện CT, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 13-03-2019 Nguyễn Thành Đ đổ đá tại con đường hẻm giáp ranh đất nhà của Đ tại tổ 4, ấp SM, xã DT, huyện Phú Quốc để xây tường rào. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày anh Nguyễn Khải H điều khiển xe ô tô chở vợ là Nguyễn Thị Ngọc T từ nhà đi ra đường lộ chính thì vương đá của Đ nên không điều khiển xe chạy ra ngoài được, chị T điện thoại cho mẹ ruột là bà Lý Ái Đ và cũng là anh em cô cậu với Đ. Thảo nói lại sự việc trên và kêu bà Đ qua nhà ông Đ nói chuyện. Khi bà Đ, H và To đi đến nhà gặp ông Đ đang đứng tại cổng rào thì giữa hai bên xảy ra cự cãi, chửi nhau. Anh H chạy vào cổng rào dùng tay đánh ông Đ nhưng không trúng, ông Đ bỏ chạy anh H lấy một khúc gỗ ở gần đó hình chữ nhật không đều dài hơn 1m2 (chỗ lớn nhất 3,5cm x 1,5cm) rượt theo đến giữa sân nhà thì đuổi kịp Đức. Lúc này ông Đ nhặt được 01 thanh kim loại (dài 70,4cm, hình chữ nhật lòng rỗng, kích thước 1 x 2cm) anh H dùng khúc gỗ đánh ông Đ nhưng không trúng, ông Đ dùng thanh kim loại đánh trả lại H, H dùng thanh gỗ đỡ làm thanh gỗ bị gãy, ông Đ vứt được thanh gỗ trên tay H đánh vào tay không

gây thương tích sau đó tiếp tục dùng thanh kim loại đánh vào vùng trán - thái dương của H gây thương tích. Trong lúc đôi bên ẩu đã thì chị T, anh Nguyễn Trung Th em vợ ông Đ, chị Nguyễn Thị Bích T vợ ông Đ và bà Ái Đ chạy vào can ngăn ông Đ và H không cho đánh nhau. Trong lúc mọi người can ngăn ông Đ tiếp tục cầm thanh kim loại đánh trúng vào đầu Th gây thương tích và trúng vào trán và đầu gối của bà Ái Đ gây thương tích, thì được mọi người can ngăn.

Ngày 06-5-2019 Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Phú Quốc khởi tố bị nạn Nguyễn Thành Đ để điều tra.

Tang vật thu giữ: 01 đoạn kim loại, màu xám dài 70,4cm, hình chữ nhật lòng rỗng, kích thước 1 x 2cm; các mặt được làm nhẵn, trơn láng, các cạnh tù và nhẵn; hai đầu được cắt ngang, có góc, cạch tù.

01 khúc gỗ dài 69cm, dạng hình trụ chữ nhật không đều, chỗ lớn nhất kích thước 3,5 x 1,5cm; các mặt được làm nhẵn và có các cạnh tù; một đầu khúc gỗ bị gãy ngang nham nhỡ; đầu còn lại bị cắt ngang, bị vỡ mất một phần, có các cạnh tù.

01 khúc gỗ dài 54,7cm dạng hình trụ chữ nhật không đều, chỗ lớn nhất kích thước 3,4 x 1cm các mặt được làm nhẵn và có các cạnh tù; một đầu khúc gỗ được cắt ngang nham nhỡ; đầu còn lại bị gãy vát, có góc cạnh nham nhỡ; trên khúc gỗ có dính nhiều vết bẩn màu nâu đỏ (dạng vết máu khô).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 264/KL-PY, ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận thương tích của bà Lý Ái Đ: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo xơ cứng vùng trán trái; Gãy xương mức 1/3 trên chân phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở vùng Trán trái là 11% và gãy xương mức chân phải là 5%; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là 15%. Vật gây thương tích vùng trán trái do vật tày có cạnh gây nên, các vật chứng gửi giám định gây được thương tích này; Thương tích chân phải do vật tày gây nên, vật chứng (đoạn kim loại) gửi giám định gây được thương tích này.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 273/KL-PY, ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận thương tích của Nguyễn Khải H: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo xơ cứng vùng trán thái dương phải; hiện tại hai tay không có vết thương tích. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 7%. Vật gây thương tích vật tày có cạnh gây nên; Vật chứng (đoạn kim loại, hai khúc gỗ) gửi giám định gây được thương tích trên.

Văn bản số: 190/PY-GDPYTH ngày 02-12-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang về việc xác định vật gây thương tích như sau: Vật chứng (Khúc gỗ đánh dấu số 2 và khúc gỗ đánh dấu số 3) do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc gửi giám định (Theo Quyết định trưng cầu giám định số 58/QĐ-CQĐT ngày 27-3-2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc) khi còn liền khối có khả năng gây được thương tích ở vùng chân phải của bà Lý Ái Đ.

Đối với Nguyễn Trung Th bị Nguyễn Thành Đ gây thương tích, Th từ chối giám định, không yêu cầu khởi tố.

Bản cáo trạng số: 02/CT-VKSPQ ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa kết luận hành vi của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn kim loại, màu xám dài 70,4cm, hình chữ nhật lòng rỗng, kích thước 1 x 2cm; các mặt được làm nhẵn, trơn láng, các cạnh tù và nhẵn; hai đầu được cắt ngang, có góc, cách tù. 01 khúc gỗ dài 69cm, dạng hình trụ chữ nhật không đều, chỗ lớn nhất kích thước 3,5 x 1,5cm; các mặt được làm nhẵn và có các cạnh tù; một đầu khúc gỗ bị gãy ngang nham nhỡ; đầu còn lại bị cắt ngang, bị vỡ mất một phần, có các cạnh tù. 01 khúc gỗ dài 54,7cm dạng hình trụ chữ nhật không đều, chỗ lớn nhất kích thước 3,4 x 1cm các mặt được làm nhẵn và có các cạnh tù; một đầu khúc gỗ được cắt ngang nham nhỡ; đầu còn lại bị gãy vát, có góc cạnh nham nhỡ; trên khúc gỗ có dính nhiều vết bẩn màu nâu đỏ (dạng vết máu khô).

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra bị hại Lý Ái Đ yêu cầu Nguyễn Thành Đ bồi thường tổng cộng là 92.420.466 đồng, gồm: Tiền thuốc điều trị

8.640.466 đồng, Tiền vé máy bay 9.280.000 đồng và Tiền tổn thất tinh thần 74.500.000 đồng.

Bị hại Nguyễn Khải H yêu cầu Nguyễn Thành Đ bồi thường tổng cộng là 76.676.000 đồng, gồm: Tiền thuốc điều trị 2.176.388 đồng, Tiền tổn thất tinh thần 74.500.000 đồng.

Bị cáo đã nộp tại cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Quốc bồi thường cho hai bị hại số tiền 42.096.485 đồng. Nay các bị hại yêu cầu tiếp tục đồng ý bồi thường thêm số tiền 100.000.000 đồng, bị cáo đồng ý. Sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và các bị hại là tự nguyện, phù hợp theo quy định của pháp luật, đề nghị HĐXX ghi nhận.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt; hành vi của bị cáo xuất phát từ lỗi của người bị hại, nguyên nhân mâu thuẫn tranh chấp đất đai giữa bị cáo và bà Lý Ái Đ, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, bị cáo đã lớn tuổi. Đồng ý với các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt nêu trên xử bị cáo dưới khung hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường thêm cho các bị hại số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) theo đề nghị của bên các bị hại nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại ý kiến: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là đến cùng, phạm tội với bà Đ là phụ nữ già yếu không có sức kháng cự và phạm tội nhiều người. Tuy nhiên, tại phiên tòa các bị hại đã đồng ý xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo theo đề nghị của Viện kiểm sát. Nên đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức hình phạt vừa phải, không cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội cũng đủ để giáo dục răn đe bị cáo phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Lý Ái Đ số tiền tổng cộng là 92.420.466 đồng, gồm: Tiền thuốc điều trị 8.640.466 đồng, Tiền vé

máy bay 9.280.000 đồng và Tiền tổn thất tinh thần 74.500.000 đồng (là 50 tháng lương cơ sở). Bồi thường cho bị hại Nguyễn Khải H tổng cộng là 76.676.000 đồng, gồm: Tiền thuốc điều trị 2.176.388 đồng, Tiền tổn thất tinh thần 74.500.000 đồng (là 50 tháng lương cơ sở). Tại phiên tòa các bị hại đồng ý giảm mức yêu cầu bị cáo bồi thường, chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường tổng các khoản trên với số tiền là 142.096.485 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

Các bị hại Lý Ái Đ và Nguyễn Khải H thống nhất với quan điểm bào chữa của Luật sư.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành Đ đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố: Vào ngày 13-3-2019 Nguyễn Thành Đ đổ đá tại đường Hẻm giáp ranh đất và nhà Đ thuộc ấp SM, xã DT, huyện Phú Quốc. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Khải H điều khiển xe ô tô từ nhà chạy ra đường lộ chính thì bị cản đồng đá lưu thông không được. Hoàn cùng vợ là Nguyễn Thị Ngọc T và mẹ vợ là Lý Ái Đ đi đến trước nhà cự cãi, chửi nhau với Đ, H rượt Đ đánh bằng tay nhưng không trúng, sau đó H nhặt được khúc gỗ rượt Đ tiếp tục đánh thì Đ nhặt được thanh kim loại gần đó đánh trả, trong lúc đôi bên xô xát, Đ dục được cây của H và dùng thanh kim loại đánh lại H gây thương tích 07%, bà Đ vào can ngăn cũng bị Đ dùng thanh kim loại đánh trúng gây thương tích 15%.

[3] Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 264/KL-PY, ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận thương tích của bà Lý Ái Đ: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo xơ cứng vùng trán trái; Gãy xương

mác 1/3 trên chân phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở vùng Trán trái là 11% và gãy xương mác chân phải là 05%; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là 15%. Vật gây thương tích vùng trán trái do vật tày có cạnh gây nên, các vật chứng gửi giám định gây được thương tích này; Thương tích chân phải do vật tày gây nên.

[3.1] Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 273/KL-PY, ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận thương tích của Nguyễn Khải H: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo xơ cứng vùng trán thái dương phải; hiện tại hai tay không có vết thương tích. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 7%. Vật gây thương tích vật tày có cạnh gây nên. Bị cáo Đ và các bị hại đã đồng ý với kết luận giám định trên.

[4] Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo nội dung cáo trạng đã truy tố nhưng về tình tiết vụ việc thì lời khai bị cáo tại phiên tòa và quá trình điều tra là phù hợp nhưng chưa phù hợp với lời khai của người bị hại. Bị cáo xác định hung khí gây thương tích cho các bị hại là cây gỗ còn anh H thì các lời khai ban đầu tại cơ quan điều tra thì xác định bị cáo dùng cây gỗ đánh, sau đó thay đổi lời khai là bị cáo dùng thanh kim loại đánh.

[4.1] Tuy nhiên, theo kết luận giám định của Trung tâm pháp Y tỉnh Kiên Giang đã kết luận thì khúc gỗ được gửi đi giám định và thanh kim loại đều có thể gây ra thương tích cho các bị hại. Bị cáo và các bị hại đồng ý với kết luận giám định này. Cho dù bị cáo có dùng khúc gỗ hay thanh kim loại để gây thương tích cho các bị hại thì tính chất của vụ án không thay đổi, đều gây ra thương tích cho các bị hại như kết luận giám định. Hội đồng xét xử hoàn toàn có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Đ đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại các điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4.2] Đối với tình tiết bị cáo Đ đánh bị hại trước hay bị hại (anh H) là người đánh bị cáo trước để dẫn đến bị cáo gây thương tích cho các bị hại thì quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và các bị hại cũng như các vị Luật sư người bào chữa cho bên bị cáo và các bị hại đều mâu thuẫn, không thừa nhận tình tiết đúng của vụ việc xảy ra. Lời khai của các nhân chứng qua thẩm vấn tại phiên tòa bên bị hại thì khai có lợi cho bị hại xác định bị cáo đánh trước, còn bên bị cáo thì khai có lợi cho bị cáo, bị hại đánh bị cáo trước. Do đó, HĐXX không lấy lời khai của các

nhân chứng này làm căn cứ để xác định bị cáo là người đánh trước hay bị hại là người đánh trước để xác định lỗi trong vụ án làm căn cứ khi lượng hình đối với bị cáo. Tuy người làm chứng là anh Nguyễn Cẩm L, được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng anh L vắng mặt không rõ lý do. Anh L đã có lời khai ngày 20-5-2019 (BL78) trong vụ án thể hiện anh L không quan hệ họ hàng huyết thống với bị cáo và các bị hại, cũng không mâu thuẫn gì. Do đó, HĐXX lấy lời khai của anh L làm cơ sở để xác định sự thật của tình tiết vụ án, lời khai anh L như sau: “...lúc 16h 30 phút, ngày 13-3-2019 tôi đang rửa xe tại Gara xe SH đối diện nhà ông Đ, bên phía bà Đ cùng con ruột và con rể đứng trước cổng rào nhà ông Đ, tôi thấy con rể bà Đ xông vào đánh ông Đ nên ông Đ chạy vào sân nhà...”. Như vậy, lời khai này thể hiện anh anh Hoàn là người đã xông vào tấn công bị cáo trước nên bị cáo đánh trả lại gây thương tích cho bị hại là phù hợp với sự thật vụ án.

[5] Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đ về tội danh đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm là có căn cứ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được sức khỏe của người khác là vốn quý được pháp luật Hình sự bảo vệ, bất kỳ ai thực hiện hành vi này một cách trái pháp luật thì đều bị xử lý nghiêm. Chỉ vì nhất thời bị cáo thiếu suy nghĩ, có hành vi đồ đá chấn lỏi ra vào của gia đình bị hại là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn và xô xát lẫn nhau trong lúc mâu thuẫn bị cáo không biết kiềm chế bản thân mình gây thương tích cho các bị hại.

[6] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trị an tại địa phương và gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân. Do đó, HĐXX cần xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[7] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa và quá trình điều bị cáo thật thà khai báo, trước khi phạm tội có nhân thân tốt, hành vi của bị cáo xuất phát từ một phần lỗi của người bị hại (anh H) đã đánh bị cáo trước, bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả, các bị hại đồng ý yêu cầu HĐXX áp dụng hình phạt cho bị cáo hưởng án treo. Lời nói sau cùng có thái độ biết ăn năn hối cải.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, sau khi thảo luận nghị án Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm bào chữa của Luật sư bên các bị hại và chấp nhận lời bào chữa của Luật sư bên bị cáo và quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo tự cải tạo, sửa đổi sai lầm khuyết điểm của mình cũng đủ nghiêm.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lý Ái Đ yêu cầu bồi thường số tiền tổng cộng là 92.420.466 đồng, gồm: Tiền thuốc điều trị 8.640.466 đồng, Tiền vé máy bay 9.280.000 đồng và Tiền tổn thất tinh thần 74.500.000 đồng. Bị hại Nguyễn Khải H yêu cầu bồi thường tổng cộng là 76.676.000 đồng, gồm: Tiền thuốc điều trị 2.176.388 đồng, Tiền tổn thất tinh thần 74.500.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo và các bị hại tự thỏa thuận với nhau mức bồi thường, tổng các khoản tiền là 142.096.485 đồng. Sự tự thỏa thuận mức bồi thường giữa bị cáo và các bị hại là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp theo quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Lý Ái Đ và Nguyễn Khải H số tiền 41.096.854 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc nên bị cáo tiếp tục bồi thường cho các bị hại số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

[9] Về tang vật của vụ án: Xét thấy tang vật trên bị cáo sử dụng cho việc phạm tội, HĐXX cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn kim loại, màu xám dài 70,4cm, hình chữ nhật lòng rỗng, kích thước 1 x 2cm; các mặt được làm nhẵn, trơn láng, các cạnh tù và nhẵn; hai đầu được cắt ngang, có góc, cạch tù. 01 khúc gỗ dài 69cm, dạng hình trụ chữ nhật không đều, chỗ lớn nhất kích thước 3,5 x 1,5cm; các mặt được làm nhẵn và có các cạnh tù; một đầu khúc gỗ bị gãy ngang nham nhỡ; đầu còn lại bị cắt ngang, bị vỡ mất một phần, có các cạnh tù. 01 khúc gỗ dài 54,7cm dạng hình trụ chữ nhật không đều, chỗ lớn nhất kích thước 3,4 x 1cm các mặt được làm nhẵn và có các cạnh tù; một đầu khúc gỗ được cắt ngang nham nhỡ; đầu còn lại bị gãy vát, có góc cạnh nham nhỡ; trên khúc gỗ có dính nhiều vết bẩn màu nâu đỏ.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thành Đ** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Xử phạt: **Nguyễn Thành Đ** 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm.

- Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho các bị Hại Lý Ái Đ, Nguyễn Khải H tổng số tiền là 142.096.485 đồng. Khấu trừ 41.096.854 đồng bị cáo đã nộp theo biên lai thu số 03788 ngày 11-12-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc, bị cáo Đ tiếp tục phải bồi thường cho bà Lý Ái Đ và anh Nguyễn Khải H 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng)

4. Về tang vật của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn kim loại, màu xám dài 70,4cm, hình chữ nhật lòng rỗng, kích thước 1 x 2cm; các mặt được làm nhẵn, trơn láng, các cạnh tù và nhẵn; hai đầu được cắt ngang, có góc, cạch tù. 01 khúc gỗ dài 69cm, dạng hình trụ chữ nhật không đều, chỗ lớn nhất kích thước 3,5 x 1,5cm; các mặt được làm nhẵn và có các cạnh tù; một đầu khúc gỗ bị gãy ngang nham nhỡ; đầu còn lại bị cắt ngang, bị vỡ mất một phần, có các cạnh tù. 01 khúc gỗ dài 54,7cm dạng hình trụ chữ nhật không đều, chỗ lớn nhất kích thước 3,4 x 1cm các mặt được làm nhẵn và có các cạnh tù; một đầu khúc gỗ được cắt ngang nham nhỡ; đầu còn lại bị gãy vát, có góc cạnh nham nhỡ; trên khúc gỗ có dính nhiều vết bẩn màu nâu đỏ. (*Tang vật trên hiện Chi cục thi hành án Dân sự huyện Phú Quốc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-12-2019*).

5. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.104.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng bị cáo phải nộp 7.304.800 đồng. Khấu trừ 200.000 đồng bị cáo đã nộp theo biên lai thu số 03789 ngày 11-12-2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Quốc. Bị cáo phải nộp số tiền là 7.104.800 (Bảy triệu một trăm lẻ bốn nghìn tám trăm đồng).

Án xử công khai, báo cho bị cáo và người bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Chi cục THADS huyện Phú Quốc;
- Bị cáo, các bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Kiệt